**VỢ CHỒNG A PHỦ**

* **Tô Hoài –**

1. **Giới thiệu tác giả, tác phẩm**
2. ***Tác giả Tô Hoài***

* Tô Hoài tên thật là Nguyễn Sen, chỉ được học hết bậc tiểu học, phải làm nhiều nghề để kiếm sống (dạy trẻ, bán hàng, kế toán hiệu buôn).
* Trước Cách mạng, Tô Hoài là được biết đến là nhà văn hiện thực phê phán, nhà văn của người nghèo. Ngoài ra Tô Hoài còn là nhà văn của thiếu nhi với tác phẩm nổi tiếng “Dế mèn phiêu lưu kí”.
* Sau Cách mạng, Tô Hoài tham gia hoạt động văn nghệ sôi nổi, đi nhiều nơi và trở thành nhà văn cách mạng.
* Nhà văn Tô Hoài có vốn hiểu biết phong phú và sâu sắc về cuộc sống, cuộc đời, nhiều vùng đất khác nhau với những phong tục tập quán riêng, nhất là vùng rừng núi phía Bắc.
* Tô Hoài là một trong những cây bút viết truyện ngắn hàng đầu của văn học Việt Nam hiện đại.

1. ***Truyện Tây Bắc***
2. *Hoàn cảnh sáng tác:*

* Năm 1952, Tô Hoài có có 2 chuyến đi thực tế lên vùng cao Tây Bắc cùng với các anh bộ đội. Tám tháng gắn bó với vùng đất ấy, đã giúp Tô Hoài có sự thấu hiểu, tình yêu thương dành cho đất nước và con người Tây Bắc. Tô Hoài tâm sự “*Đất nước và con người miền Tây đã để nhớ, để thương cho tôi nhiều quá, tôi không bao giờ quên. Hình ảnh Tây Bắc đau thương và dũng cảm lúc nào cũng thành nét, thành người, thành việc trong tâm tư tôi …và vì thế là tôi viết “Truyện Tây Bắc”.*
* Tác phẩm được viết vào năm 1953, đạt giải I về truyện của Hội văn nghệ 1954 – 1955.

1. **Phân tích**
2. **Nhân vật Mị**
3. ***Lai lịch và tính cách***

Mị sinh ra trong một gia đình rất ngheo nhưng lại có đức tính, phẩm chất quý giá.

* Dù không trực tiếp miêu tả nhan sắc của Mị nhưng nhà văn đã hé lộ cho người đọc thấy được vẻ đẹp trẻ trung, tươi tắn của Mị khiến bao chàng trai miền núi theo đuổi, hi vọng “Trai đến đứng nhẵn…buồng Mị”.
* Mị còn có tài thổi sáo và thổi lá cũng hay như thổi sáo. Tiếng sáo của Mị đã cuốn hút bao chàng trai trong bản làng. Có bao người si mê, ngày đêm thổi sáo theo Mị!
* Đáng quý hơn, ở cô gái này còn có lòng yêu tình do, giàu lòng tự trọng và rất mực hiếu thảo. Dẫu nhà nghèo nhưng cô chấp nhận lao động cật lực để trả nợ cho bố mẹ chứ quyết không bán mình cho bọn nhà giàu “*Con nay đã biết cuốc nương làm ngô, con phải làm nương ngô giả nợ thay cho bố. Bố đừng bán con cho nhà giàu*”.
* Mị là cô gái lí tưởng ở vùng cao, một bông hoa rừng rực rỡ, ngát hương, là một cô gái đẹp người, đẹp nết. Mị có đủ phẩm chất để sống một cuộc sống yên vui và hạnh phúc.
* Bất hạnh thay, trong xã hội tàn ác bất nhân của bọn thực dân phong kiến, Mị đã phải rất nhọc nhằn để kiếm tìm hạnh phúc cho riêng mình!.

1. ***Cảnh ngộ của Mị***

**b1**. **Cuộc sống của một cô dâu trả nợ:**

* **Nguyên nhân:** Vì món tiền tạo dựng hạnh phúc của bố mẹ thời trẻ, Mị phải đem cả cuộc đời mình để trả nợ thay! Không có tiền cưới nhau, bố mẹ Mị đã vay nợ của bố thống lí Pá Tra và 20 đồng bạc trắng ấy trở thành món nợ truyền kiếp của gia đình Mị và trói buộc Mị vào cảnh ngộ bất hạnh.
* Thống lí Pá Tra đến nhà bảo bố Mị “*Cho tao đứa con gái này về làm dâu thì ta xoá hết nợ cho*”. Như thế, Mị bị coi như một đồ vật có giá trị để gán trừ nợ. Dù bố Mị rất thương con và Mị quyết tâm làm nương để trả nợ nhưng không có tiền để trả hết nợ, Mị bị Pá Tra bắt cóc, bị cúng trình ma nhà đó và trở thành vợ của A Sử.

Bố Mị thương xót con nhưng cũng chỉ đành than thở “*Chao ôi! Thế là cha mẹ ăn bạc của nhà giàu từ kiếp trước, bây giờ ta bắt bán con trừ nợ”.* Lời nói của bố Mị đã cho thấy sự bất lực, cam chịu của người nghèo không dám phản kháng để cứu con mình trước quyền lực của thống lí.

* Ban đầu, Mị phản ứng quyết liệt khi bị bắt cóc về cúng trình ma làm dâu trừ nợ ở nhà thống lí Pá Tra. Có đến hàng mấy tháng, đêm nào Mị cũng khóc với sự đau khổ cùng cực và lặng lẽ. Bao nhiêu nước mắt là bấy nhiêu khổ đau dù cố chôn chặt nhưng vẫn bật trào ra như phản ứng tất yếu của con người không cam chịu cuộc sống mà mình bị trói buộc về thân xác và tâm hồn.
* Từ trong sự cùng khổ, bế tắc, Mị nảy sinh ý định tự tử để được giải thoát mình. Mị giấu nắm lá ngón trong áo khi trở về thăm cha. Một sự chuẩn bị âm thầm nhưng không kém phần quyết liệt nói lên khát vọng sống chân chính không cam tâm làm kiếp trâu ngựa trong nhà thống lí Pá Tra.
* Đau xót thay, lòng hiếu thảo đã không cho phép Mị thực hiện ý định ấy. Mấy lời thống thiết của người bố đã khiến Mị từ bỏ ý định tự tử “*Mày chết rồi thì lấy ai làm nương ngô giả trừ nợ người ta…không được, con ơi!”*.
* Mị đành vứt nắm lá ngón, phải quay trở lại nhà Pá Tra và từ đây cuộc sống của Mị là chuỗi ngày dài đau khổ, Mị chết dần, chết mòn, chết ngay trong cõi sống!

b2. **Cuộc sống của Mị ở nhà thống lí Pá Tra**

* Tô Hoài đã rất dụng ý khi ngay từ đầu câu chuyện đã nêu bật nỗi thống khổ của Mị qua hình ảnh “*Một cô gái ngồi câm lặng bên tảng đá…*”, lúc nào “*cô cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi”.*

Một cô gái lẻ loi, âm thầm gần như lẫn vào các vật vô tri: Cái quay sợi, tảng đá, tàu ngựa giữa khung cảnh đông đúc, tấp nập của gia đình thống lí. Cô gái ấy lúc nào cũng “cúi mặt” đầy nhẫn nhục và mang nỗi buồn đeo nặng, dai dẳng.

Cách vào truyện của Tô Hoài nhằm tạo tình huống có vấn đề, góp phần báo hiệu thân phận nhân vật Mị “*hèn mọn như trâu ngựa, vô tri như tảng đá”.*

* Mang tiếng là con dâu nhà giàu nhưng Mị bị bóc lột cùng cực sức lao động đến nỗi Mị cũng tưởng mình là con trâu, con ngựa chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm mà thôi nhưng rồi thê thảm thay khi Mị phát hiện ra mình thua cả con trâu, con ngựa vì con trâu, con ngựa làm có lúc còn được đứng gãi chân, nhai cỏ, đàn bà con gái nhà này thì vùi vào việc cả ngày lẫn đêm “*Năm tháng cuộc đời mình được tính, được nhớ bằng những việc làm kế tiếp nhau suốt cả ngày đêm”.*
* *Mị sống kiếp sống của một đứa ở, một kẻ nô lệ, vừa là con nợ vừa là con dâu bị cúng trình ma nhà thống lí nên có thể nào thoát ra được?*
* Không những thế, Mị còn bị hành hạ đánh đập dã man vô cớ. A Sử dù là chồng nhưng vẫn không coi Mị là người mà chỉ là đồ vật nên lúc thì Mị bị A Sử đánh ngã bên bếp lửa vô cớ, lúc thì bị A Sử đạp chân vào mặt một cách tàn bạo, khinh bỉ, khi thì bị trói đứng ở phòng tối như hành hạ một kẻ thù mà Mị không hề phản kháng, chỉ câm lặng chịu đựng.

Chính quyền lực và sự độc ác của nhà thống lí, của A Sử cùng với con ma đáng sợ đã trói buộc Mị, làm tê liệt ý thức khiến Mị trở thành kẻ cam chịu.

* Cuộc sống của Mị trong nhà Pá Tra còn được nhà văn thể hiện qua một không gian, thời gian mang tính nghệ thuật.

+ Không gian sống của Mị bị đóng khung bởi những nơi chốn: từ căn buồng ra gian bếp, ra nương rẫy, ra con suối, để cuối cùng quay trở lại căn buồng ấy! không gian sống gợi ấn tượng về một cuộc sống quẩn quanh, bế tắc của Mị.

+ Suốt đời Mị bị giam hãm *như con rùa nuôi trong xó cửa* đầy tội nghiệp. Mị sống âm thầm như một cái bóng, lầm lũi như con rùa, dù rằng trước kia Mị vốn là cô gái xinh đẹp và tài hoa.

+ Nhất là căn buồng Mị nằm *kín mít có một chiếc cửa sổ, một lỗ vuông bằng bàn tay*.

*Lúc nào trông ra cũng thấy mờ mờ trăng trắng không biết là sương hay nắng, là sáng hay là chiều. Mị cứ ngồi trong cái lỗ vuông ấy mà trông ra đến bao giờ chết thì thôi”*

* Đây là một chi tiết nghệ thuật độc đáo mà Tô Hoài đã xây dựng cho ta thấy thứ ngục thất tinh thần, ngăn cách giam hãm Mị với thế giới bên ngoài, cầm cố tuổi xuân và sức sống của Mị. Tự khi nào, Mị trở thành một tù nhân trong cảnh ngột ngạt, tối tăm.
* Mị mất dần ý niệm về không gian lẫn thời gian. Với Mị lúc này, cả sự sống lẫn cái chết đều vô nghĩa. Nỗi đau khổ về tinh thần triền miên, dai dẳng khiến Mị bị tê liệt về ý thức, tàn lụi về tâm hồn và đành buông xuôi cho số phận.
* Trước đó, Mị còn có ý định tự tử để khỏi phải sống khổ, sống nhục nhưng thương bố, Mị không đành chết. Còn giờ đây, ở quen trong cái khổ, Mị quen khổ rồi và buông xuôi tất cả. Nhất là khi bố Mị mất, không còn gì để níu kéo Mị với cuộc đời này vậy mà ý định chết đã không còn trong Mị. Tinh thần phản kháng của Mị đã bị tê liệt mất rồi!

\***Nhận xét**:

*-* *Mị bị cùng khổ về vật chất, bế tắc về tinh thần, Mị nhẫn nhục chịu đựng cam chịu cuộc sống không còn gì là ý nghĩa, giá trị của một con người đang sống. Sự tê liệt về ý thức, tàn lụi về tâm hồn là bằng chứng cho thấy tội ác của cha con nhà thống lí Pá Tra.*

*- Qua bi kịch của nhân vật Mị, Tô Hoài muốn tố cáo chế độ phong kiến miền núi đã làm cạn khô nhựa sống, làm lụi tàn ngọn lửa của niềm vui sống trong tâm hồn những con người lao động như Mị.*

**c. Sức sống tiềm tàng và sự trỗi dậy của tâm hồn Mị**

Với niềm cảm thông sâu sắc và khả năng phân tích tâm lí nhân vật tinh tế, Tô Hoài đã giúp người đọc nhận ra sức mạnh của lòng ham sống vẫn tiềm tàng trong Mị.

***c1. Trong đêm tình mùa xuân***

* Hồng Ngài năm ấy ăn một cái tết muộn nhưng chính cái tết ấy đã khơi dậy những đốm lửa của khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc trong lòng Mị. Mùa xuân đến với sắc màu rực rỡ của cỏ gianh vàng ửng, những đoá hoa thuốc phiện đang đẹp dần lên cùng sự chuyển màu, từ màu trắng sang màu đỏ, màu đỏ hau, rồi màu tím chuyển dần sang tím man mác.
* Mọi người đón xuân trong không khí tưng bừng. Những đứa trẻ rộn ràng với trờ chơi tinh nghịch, những cô gái trong các làng Mèo đỏ đem phơi những chiếc váy hoa sặc sỡ chuẩn bị đi chơi xuân với cõi lòng háo hức…
* Nổi trên khung cảnh ấy là âm thanh của tiếng sáo từ **xa vọng lại**, đã khơi dậy sự đồng vọng trong tâm hồn Mị và bất ngờ sao trong lòng người phụ nữ tưởng chừng như cạn khô sự sống ấy bỗng trở nên “*thiết tha, bổi hổi”*, Mị nhẩm thầm bài hát – bài hát đi tìm người yêu của những đêm tìm mùa xuân xa xưa trong quá khứ êm đềm.

*“Mày có con trai…*

*… tìm người yêu”*

* Tâm trạng Mị bắt đầu biến động. Không khí nhà Pá Tra lúc ấy với người ốp đồng, người hát nên thật náo nhiệt. Mị ngồi đấy nhưng như tách hẳn khỏi không khí trong nhà. Mị lén lấy hũ rượu uống ừng ực từng bát. Mị uống như để nuốt tất cả đắng cay vào lòng, nhấn chím nỗi khát khao muốn bùng dậy và để quên đi thực tế phũ phàng.
* Người ta đi chơi hết, Mị từ từ bước vào buồng bằng bước chân “quán tính” của bao nhiêu năm làm nô lệ. Giờ đây chính căn buồng tối tăm, ngột ngạt chôn chặt tuổi xuân của Mị lại trở thành không gian của sự hồi sinh, Mị được trở lại là chính mình.
* Mị bắt đầu nhớ lại một thời tuổi trẻ với hạnh phúc với tình yêu. “*Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi…có biết bao người mê…Mị thấy tâm hồn như “phơi phới trở lại*” và lòng Mị đột nhiên vui sướng như đêm tết ngày trước.
* Cùng với sự hồi sinh trong tâm hồn, ý thức đã dần trở lại trong Mị, Mị bỗng dưng nhận ra rằng “*Mị còn trẻ, Mị vẫn còn trẻ, Mị muốn đi chơi*”. Mị còn nhận ra bi kịch bất hạnh trong cuộc sống của vợ chồng mình “*huống chi A Sử với Mị không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau!”.*
* Sức sống tiềm tàng và khát vọng hạnh phúc trong tâm hồn Mị trổi dậy mạnh mẽ và Mị ước muốn có nắm lá ngón trong tay vào lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay. Tô Hoài đã rất tâm lí và không kém nhân đạo khi để nhân vật Mị có quyết định ấy vào lúc này. Người đàn bà ấy muốn chết để khỏi phải nhớ lại một thời hạnh phúc đã qua, để càng xót xa cho chính mình trong hoàn cảnh này.
* Mà rồi tiếng sáo gọi bạn tình vẫn cứ lơ lửng bay **ngoài đường** như vẫy gọi, như thúc giục, như trách cứ tha thiết hơn:

*“Anh ném pao, em không bắt*

*Em không yêu, quả pao rơi rồi”*

Mị đi đến quyết định *“Lấy ống mỡ xắn một miếng bỏ thêm vào đĩa đèn cho sáng”.* Mị muốn thắp sáng căn buồng hay còn muốn thắp sáng lại cuộc đời mình.

* Tiếng sáo không ở ngoài đường nữa mà **đang rập rờn trong đầu Mị**, Mị hành động dứt khoát: Mị quấn lại tóc và lấy cái váy hoa rồi rút thêm cái áo để đi chơi bất chấp lời gạn hỏi của A Sử “*Mày muốn đi chơi à?”.* Mị không trả lời vì đã bao nhiêu năm rồi cô vẫn im lặng hay Mị không nghe, Mị đang lơ lửng chập chờn trong tiếng sáo, trong quá khứ, trong khát vọng.

***c2. Trong đêm bị trói đứng***

* Nhưng rồi, khát vọng ấy của Mị đã không thể thực hiện được bởi A Sử đã chặn lại, trói đứng Mị vào cột nhà trong buồng tối một cách dã man và lạnh lùng như trói kẻ thù. Mị đứng đó trong bóng tối với hơi rượu nồng nàn và tiếng sáo chơi vơi lúc mê, lúc tỉnh. Có lúc Mị như quên hẳn mình đang bị trói, quên cả nỗi đau thân xác, chỉ còn biết sống với khát vọng của riêng mình nên định vùng bước đi theo tiếng sáo. Đau đớn thay, lúc Mị trở lại thực tại cũng là lúc tiếng sáo tắt lịm, Mị nhận ra thân phận mình không bằng con ngựa.
* Mượn 2 thứ âm thanh hoàn toàn trái ngược để biểu tượng cho hai nỗi niềm đang dằn xé trong Mị, nhà văn đã thể hiện được nhiều điều sâu sắc. Âm thanh tiếng sáo gọi bạn tình được gợi lên cùng bao tha thiết của tình cảm, khát khao của lòng Mị. Còn âm thanh của tiếng chân ngựa gõ vào vách lại khô khốc, trơ lạnh như thực tại mà Mị đang chịu đựng! Những âm thanh đó đã khiến lòng Mị thổn thức, khiến suy nghĩ của Mị hướng về những điều trong thực tại đầy đau đớn, tội nghiệp. Và Mị nhận ra “*Mình không bằng con ngựa!”.*
* Như thế, thực tại phũ phàng đã lấn áp cả những ước mơ, những khát khao tươi sáng trong lòng Mị. Cứ thế, suốt cả đêm hôm ấy Mị chập chờn giữa hai cõi mê và tỉnh.

**\*Sơ kết:**

- Dù không được đi chơi nhưng sự thức tỉnh của tâm hồn Mị trong đêm tình mùa xuân đã báo hiệu sức sống, lòng yêu đời, khát vọng hạnh phúc vẫn cứ âm ỉ cháy trong lòng Mị để một ngày kia sẽ bùng lên thành sức mạnh khiến Mị đủ can đảm cắt dây trói cứu A Phủ và giải thoát cho cuộc đời mình.

- Đêm tình mùa xuân là một tình tiết nghệ thuật giàu chất nhân văn và chất thơ của nhà văn Tô Hoài, đã làm dấy lên trong lòng người đọc sự căm thù chế độ phong kiến dã man, giam hãm con người và càng thương xót, trân trọng cho những số phận tối tăm cùng những khát vọng chân chính của họ.

1. **Nhân vật A Phủ**

**-** Không mượn lời bàn tán của mọi người để giới thiệu như nhân vật Mị, trong truyện Vợ chống A Phủ, Tô Hoài đã có một cách giới thiệu về nhân vật A Phủ đầy ấn tượng. Trước hết, nhà văn để A Phủ xuất hiện trong cảnh đánh nhau với A Sử, tiếp theo là A Phủ xuất hiện ở nhà Pá Tra. Sau đó, nhà văn mới giới thiệu lai lịch và tính cách của A Phủ. Cách giới thiệu ấy khiến A Phủ hiện lên trước mắt người đọc với một hình ảnh thật gan góc, gan lì hiếm thấy.

* Trong trận đánh nhau với A Sử, A Phủ hiện lên với cái vẻ ngang tàng và đầy bản lĩnh. Nhà văn Tô Hoài đã dùng một loạt động từ chỉ hành động với nhịp câu văn ngắn, mạnh, dồn dập để miêu tả trận đánh diễn ra rất quyết liệt, càng thể hiện cái vẻ hiên ngang của A Phủ: “A Phủ đã xốc tới, nắm cái vòng cổ, kéo dập đầu xuống xé vai áo, đánh tới tấp”.
* Trong cảnh phạt vạ, bao nhiêu trận đánh, A Phủ không một tiếng kêu la, chỉ trân mình ra chịu đòn, “chỉ im như cái tượng đá”. Ta nhận ra một A Phủ không chỉ gan góc mà còn thật gan lì!

1. ***Lai lịch và tính cách***

* Tính cách của A Phủ đã được nhà văn Tô Hoài giới thiệu thật rõ cùng với lai lịch. Chàng trai H mông ấy vốn là một đứa trẻ mồ côi. Cả nhà A Phủ đều chết trong một trận dịch đậu mùa còn chú bé thì bị bắt bán xuống vùng người Thái. 10 tuổi, chú đã biết trốn lên vùng cao, tự lao động để kiếm sống.
* Chính cuộc sống tủi nhục đã hun đúc để A Phủ có một sức sống thật mãnh liệt, một tính cách thật gan góc và một tình yêu tự do cháy bỏng. Chàng trai ấy không chỉ thành thạo mà còn yêu thích những công việc nặng nhọc, khó khăn “biết đúc lưỡi cày, biết đục cuốc, lại cày giỏi và đi săn bò tót rất tài”
* Nhiều cô gái trong bản đã mê và khen A Phủ: “đứa nào được A Phủ cũng bằng được con trâu tốt trong nhà”. Nhưng đấy chỉ là những ao ước để đùa thôi! A Phủ không thể lấy được vợ vì quá nghèo, nghèo đến nỗi ngày tết không có lấy được áo quần mới mà “chỉ có độc một …trên cổ”
* Thế nhưng, tuổi trẻ cùng với cuộc sống phóng khoáng đã khiến chàng trai núi rừng A Phủ dù nghèo vẫn hồn nhiên đi tìm người yêu trong dịp tết, vì thế sinh chuyện đánh nhau với A Sử, chồng của Mị.

1. ***Cuộc đời của một đứa ở trừ nợ***

* Nguyên nhân: Do đánh nhau với A Sử - con quan thống lí Pá Tra, A Phủ bị phạt vạ 100 đồng bạc hoa xoè. Không tiền nộp phạt, A Phủ bị biến thành đứa ở trừ nợ trong nhà thống lí Pá Tra. Món nợ ấy trở đã bắt đầu chuỗi ngày mất tự do, sống cuộc sống của một kẻ nô lệ, bị áp bức, bóc lột mà A Phủ phải gánh chịu.
* Sống trong nhà thống lí, A Phủ bị tướt mất quyền tự do

+ Phiên toà xử phạt A Phủ trong nhà Pá Tra vị tội dám đánh con quan đã biến đứa con của núi rừng , một con người phóng túng tự do thành một kẻ nô lệ. “A Phủ, mày đánh con quan làng, đáng nhẽ làng xử mày tội chết. Nhưng làng tha cho mày được sống và nộp vạ! Từ đó, A Phủ đã phải mang món nợ truyền kiếp của nhà Pá Tra “Đời mày, con mày, cháu mày tao cũng bắt thế, bao giờ hết nợ tao mới thôi!”

* Như thế, với quyền thế lần thần quyền, Pá Tra đã biến chàng trai H mông A Phủ thành đứa ở không công, một kẻ nô lệ cho nhà mình.
* A Phủ bị tước mất quyền làm người

+ Làm đứa ở cho Pá Tra, A Phủ đã phải lao động cật lực, phải chăn bò trên rẻo cao đến mấy năm. Gặp một năm đói rừng, A Phủ vì mãi bẫy nhím đã để hổ ăn mất bò.

+ Nhà Pá Tra đã trừng phạt A Phủ thật dã man. Tay thống lí bắt A Phủ tự đào một cái hố, chôn cột và hắn đã dùng dây mây trói chặt A Phủ vào cột.

+ Bao nhiêu ngày đêm qua đi, A Phủ đã phải chịu đau, chịu đói, chịu rét và còn chờ chết. “Như con trâu đã đóng lên tròng, A Phủ bị tước mất quyền làm người, bị rơi vào thảm kịch của một con người không được xem là con người.

**\*Sơ kết:** Từ thảm kịch của A Phủ, bị tước mất quyền tự do, bị đánh đập, hành hạ, bóc lột, ta nhận ra tội ác tày trời của nhà Pá Tra. Từ đấy, càng thấm thía hơn nỗi bất hạnh của con người lao động miền núi trong thời kí kháng chiến chống Pháp bởi bọn thống trị tàn ác.

**3. Cuộc gặp gỡ giữa Mị và A Phủ- hai con người cùng cảnh ngộ**

- Tạo nên cuộc gặp gỡ giữa Mị và A Phủ, Tô Hoài đã gieo vào lòng người nhiều suy nghĩ. Một cô con dâu gả nợ và một đứa ở trừ nợ, cả hai cùng chung thân phận nô lệ trong nhà Pá Tra. Sự đồng cảnh dễ tạo ra sự đồng cảm. Thế nhưng, trong truyện, Tô Hoài đã không thể để điều đó diễn ra ngay từ đầu:

- A Phủ bị trói đứng ở bếp đã mấy ngày mấy đêm và chỉ còn chờ chết. Bao nhiêu người trong nhà ra vào không ai dám nhìn, dám hỏi, chỉ có Mị đêm đêm vẫn ngồi thổi lửa hơ tay gần chỗ A Phủ bị trói.

- Lúc đầu nhìn cảnh A Phủ bị hành hạ, Mị đã tỏ thái độ thờ ơ, dửng dưng va có ý nghĩ khá tàn nhẫn: Nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy cũng thế thôi!” Mị chỉ còn biết mình với ngọn lửa. bao nhiêu năm bị hành hạ, đánh đập Mị dửng dưng trước nỗi đau của người khác.

- Thái độ trơ lạnh, vô cảm của Mị không thuộc về bản chất, cô gái ấy vốn yêu đời, yêu cuộc sống và không thiếu lòng nhân hậu thế nhưng sống lâu trong cảnh bị đày đoạ, tâm hồn cô trở nên chai lì, chai sạn. CŨng có thể cảnh trói người đến chết vẫn thường xảy ra ở nhà thống lí Pá Tra nên Mị không ngạc nhiên khi thấy A Phủ bị trói, bị hành hạ.

- Vậy mà trong một đêm, trong cảnh “tối bưng” của nhà Pá Tra, dưới ảnh sàng ngọn lửa mới bùng lên, mị đã nhìn thấy dòng nước mắt chảy trên đôi gò má xám đen của A Phủ. A Phủ khóc vì bất lực, vì bế tắc, vì hoàn toàn tuyệt vọng.

- Việc nhìn thấy dòng nước mắt của A Phủ là khởi đầu cho sự thay đổi lớn trong tâm hồn Mị. Mị chợt nhớ lại cảnh ngộ của mình trong đêm bị A Phủ trói đứng. Nhớ cái cảnh người đàn bà bị trói đến chết trong nhà Pá Tra. Mị thấy thương mình, thương người da diết. Từ đó, đồng cảm với nỗi đau, nỗi tuyệt vọng của A Phủ.

- Mị còn hiểu sâu sắc sự độc ác của cha con Pá Tra và sự nguy khốn của A Phủ. Mị nhận ra sự phi lý của cha con Pá Tra khi hành hạ A Phủ dã man “người kia việc gì mà phải chết thế. A Phủ…”

- Lòng trắc ẩn và ý thức phản kháng lại bắt đầu vùng lên trong Mị và Mị đi đến hành động dứt khoát, liều lĩnh: rút con dao nhỏ, cắt đứt dây mây, giải cứu cho A Phủ. Hành động của Mị chính là kết quả tất yếu của sự đồng cảm, lòng thương người ở Mị.

- Mị chạy theo A Phủ có phần bất ngờ nhưng phủ hợp với tâm lí và bản chất của Mị. Nhìn cảnh A Phủ cố chạy thoát khỏi nhà Pá Tra để được sống, lòng yêu tự do, yêu cuộc sống lại bừng lên trong Mị. Tình yêu ấy đã giúp cô có được lòng dũng cảm để vượt qua nỗi sợ hãi, cùng A Phủ chạy về phía mặt trời, cùng đi tìm tương lai tươi sáng.\

- Trong đoạn văn kể và tả lại cuộc gặp gỡ giữa Mị và A Phủ, Tô Hoài rất dụng ý khi để hình ảnh ngọn lửa láy đi láy lại nhiều lần. Đó không chỉ là ngọn lửa ấm áp giúp Mị sưởi ấm, xua tan đi cái lạnh lẽo của đêm núi rừng giá rét mà đấy còn là ngọn lửa của sự bừng tỉnh tâm hồn, của lòng nhân ái, lòng yêu đời, yêu cuộc sống trong Mị.

- Ngọn lửa ấy đã giúp Mị quên đi nỗi sợ hãi, quên cả con ma nhà thống lí, thậm chí cả cái chết. Mị giải thoát cho A Phủ và cũng tự giải thoát cho chính mình, hai thân phận nô lệ đã bắt đầu một hành trình mới.

**Đặc sắc nghệ thuật của truyện**

1. ***Màu sắc miền núi của câu chuyện***

* Màu sắc miền núi hiện lên trong truyện rất chân thực và sinh động. Người đọc hiểu thêm những phong tục tập quán của miền núi như tục cướp vợ, tục cúng ma, phạt vạ…
* Màu sắc ấy còn được thể hiện quan những bức tranh thiên nhiên và bức tranh sinh hoạt với vẻ đẹp thơ mộng, huyền bí.

1. ***Nghệ thuật miêu tả***

- Những bức tranh thiên nhiên không chỉ được thể hiện bằng vẻ đẹp của tự nhiên mà còn bộc lộ cảm xúc và cảm nhận của tác giả. Cảnh mùa xuân về trên đất Hồng Ngài được miêu tả với hình ảnh, âm thanh, màu sắc và cả ánh sáng. Thiên nhiên tươi đẹp và thơ mộng còn bộc lộ nỗi xao xuyến trong lòng người.

- Những bức tranh sinh hoạt thể hiện được vốn sống, vốn hiểu biết của nhà văn Tô Hoài về những phong tục tập quán ở miền núi. Những đoạn văn miêu tả cảnh Mị và A Phủ bị hành hạ, phạt vạ khiến người đọc không khỏi phẫn uất, căm giận.

- Nghệ thuật tả người của Tô Hoài cũng đạt đến sự độc đáo. Dù hai nhân vật với hai hoàn cảnh giống nhau nhưng cách giới thiệu, miêu tả của Tô Hoài lại có những nét riêng làm nổi bật những phẩm chất riêng của từng người.

+ Mị là cô gái nhạy cảm, đa cảm, sống nội tâm nên nhà văn chủ yếu khai thác yếu tố nội tâm của nhân vật. Mị được nhắc đến với một số nét chân dung được nhắc đi nhắc lại dễ gây ấn tượng, rất ít hành động, mà chủ yếu hiện lên qua những dòng ý nghĩ, tâm trạng.

+ Còn A Phủ là một chàng trai gan góc, táo bạo vì thế nhà văn đã tập trung khai thác hành động và lời nói của nhân vật. Đó là những hành động dứt khoát, mạnh mẽ, những lời nói ngắn gọn, đơn giản.

1. ***Nghệ thuật kể chuyện***

- Cách giới thiệu nhân vật, tạo tình huống hấp dẫn, dẫn dắt các tình huống khéo léo làm mạch truyện liên tục biến đổi, cách kể ngắn gọn, sinh động.

1. ***Chất thơ của truyện***

* Chất thơ được khơi nguồn từ tâm hồn nhạy cảm, tinh tế, lãng mạn của nhà văn và từ hiện thực cuộc sống của con người lao động miền núi.
* Chất thơ của truyện trước hết được thể hiện qua niềm khao khát được yêu, được đồng cảm, được vươn tới cs tốt đẹp, hạnh phúc của Mị và A Phủ.
* Chất thơ ấy còn thấm đượm trong những bức tranh thiên nhiên tươi sáng, thơ mộng mà không kém phần hùng vĩ của Hồng Ngài trong dịp xuân về.
* Chất thơ trong tác phẩm còn in dấu rõ nét qua những bức tranh sinh hoạt, qua những phong tục của người miền núi như sinh hoạt của người dân Hồng Ngài trong dịp tết.
* Thể hiện chất thơ có ý nghĩa:

+ Khẳng định, ngợi ca cái đẹp của cuộc sống, con người miền núi.

+ Khơi dậy trong lòng người lao động niềm tin yêu vào cuộc sống, khát vọng vươn lên từ tăm tối, đoạ đày.

+ Truyền được những rung cảm sâu xa trong lòng người đọc, niềm yêu mến đối với cuộc sống, con người nơi đây.